

TP. Vĩnh Long, ngày 14 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số nhà 170B, đường PH, Khóm 5, Phường C, thành phố VL, tỉnh VL.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số nhà 165B, đường PH, Khóm 5, Phường C, thành phố VL, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị Hồng Th có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Đức T số tiền nợ hụi là 183.800.000 đồng (Một trăm tám mươi ba triệu tám trăm ngàn đồng) ông T không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Đức T chịu 2.298.000 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, ông T sinh năm 1960 nên được miễn án phí.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th chịu 2.298.000 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Diễm